

Số 38 /BC-MNHD

Mỹ Phước, ngày 23 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
RÀ SOÁT BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của Trường mầm non Hướng Dương;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị;

Trường Mầm non Hướng Dương báo cáo rà soát bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường năm học 2021-2022 như sau:

I. RÀ SOÁT, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG.

1. Phát triển đội ngũ.

- Tổng số CB.GV.NV: **65**. BGH: 3, Giáo viên: 37 nhân viên: 28.
 - + CBQL: 03 người (01 hiệu trưởng, 02 phó Hiệu trưởng)
 - + Giáo viên: 37 người
 - + Nhân viên: 25 người, trong đó: Kế toán: 01, Y tế: 01, Nhân viên phục vụ: 02, cấp dưỡng: 15, bảo vệ: 02, bảo mẫu: 04
- Trình độ nghiệp vụ chuyên môn:
 - + CBQL: 03 ĐHMN - Đạt trên chuẩn: 3/3;
 - + Giáo viên: 32. Trong đó: ĐHMN: 16/37 GV- tỷ lệ 43,2%, CĐSPMN: 21/37 GV-tỷ lệ 56,7%,
 - + Nhân viên: 25 người. Trong đó: Kế toán trình độ đại học kế toán, Y tế trình độ TCD, 12 cấp dưỡng có chứng chỉ nghề nấu ăn.
- Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03 CBQL
- Tổng số lớp: 20 lớp không tăng so với năm học 2020 -2021, tổng số trẻ 784, số trẻ giảm 34 trẻ so với năm học 2020-2021.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Kết quả năm học 2021-2022:

- 100% trẻ đến lớp được cân đo, theo dõi biểu đồ phát triển và khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

- Trẻ suy dinh dưỡng đầu năm: 5/784 trẻ -tỷ lệ: 0,9%, cuối năm giảm còn 2/784 trẻ -tỷ lệ: 1%, giảm so với đầu năm 0,8%

- Trẻ thừa cân đầu năm: 23/784 trẻ - tỷ lệ: 3%, cuối năm giảm còn 16/784 trẻ - tỷ lệ: 1,5% giảm so với đầu năm 1,5%.

- Trẻ béo phì đầu năm: 30/784 trẻ - tỷ lệ: 3,9%, cuối năm giảm còn 19/784 trẻ -tỷ lệ: 2,4%, giảm so với đầu năm 1,5%.

- Trẻ phát triển bình thường đầu năm: 708/784 trẻ -tỷ lệ: 92,18%, cuối năm 748/784trẻ- tỷ lệ: 95,8% tăng so với đầu năm 3,62%.

* Chất lượng chăm sóc, giáo dục:

- Tỷ lệ bé ngoan đạt: Toàn trường 93,3 %; Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt 92,3 %

- Tỷ lệ chuyên cần đạt toàn trường: 95,4 % . ; Nhà trẻ: 90 %;Mẫu giáo :94,9% .Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt 95 %

- Tỷ lệ trẻ phát triển về 5 mặt lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm xã hội, thẩm mỹ đạt 98 %.

- Tỷ lệ bé ngoan đạt: Toàn trường 93,3 %; Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt 92,3 % . Tỷ lệ chuyên cần đạt: 95,4 %; Riêng Mẫu giáo 5 tuổi đạt chuyên cần 95%. Tỷ lệ trẻ phát triển về 5 mặt lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm xã hội, thẩm mỹ đạt 98 %..Tỷ lệ thực hiện thao tác vệ sinh: 95%.

Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học hướng đến việc phát triển năng lực lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn, kỹ năng sống cơ bản qua đó giúp trẻ yêu thích đến trường.

Nhà trường chú ý đổi mới nội dung, phương thức đánh giá trẻ phù hợp với tình hình thực tế nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của trẻ; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; chú trọng các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Chất lượng đội ngũ: CBQL: 03, Giáo viên: 37/20 lớp- tỷ lệ 1.85 GV/lớp

- Thường xuyên triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của Sở, của Phòng GD&ĐT đến đội ngũ Cán bộ giáo viên về thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn Nguyễn Thị Vy có kinh nghiệm, tận tâm với công việc.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ.

- Thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học - đồ dùng đồ chơi đầy đủ để tổ chức tốt hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu tài liệu, lập kế hoạch hoạt động, tổ chức hoạt động đạt hiệu quả. Chỉ đạo giáo viên 5 tuổi thực hiện tốt bộ chuẩn trẻ 5 tuổi, đánh giá trẻ theo đợt. Thường xuyên tổ chức thao giảng kiến tập hợp chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học. Tạo cơ hội cho giáo viên biết chia sẻ, hợp tác chặt chẽ và thống nhất với nhau để hoàn thành các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện .

- Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp: Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học; gắn đầu tư, mua sắm, sửa chữa với sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và đặc biệt là gắn với bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông, có kế hoạch rõ ràng việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Cơ sở vật chất của trường tiếp tục được cải tạo khang trang, có tính sư phạm, mỹ thuật và thân thiện.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục cô Lê Thị Ánh Nguyệt có trách nhiệm với công việc được giao, có kế hoạch phát huy kết quả đạt được hoàn thiện CSVC đáp ứng yêu cầu phụ huynh học sinh và xã hội.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Công tác tuyển sinh bằng chương trình phần mềm: đầu năm học 2022-2023 chưa thực hiện. Nhà trường mới được giới thiệu phần mềm tuyển sinh trực tuyến và sẽ triển khai thực hiện trong năm học 2023-2024.

- Việc sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm dinh dưỡng, phần mềm điều tra khẩu phần...:

Phần phần mềm dinh dưỡng, phần mềm điều tra khẩu phần: Nhà trường thực hiện điều tra khẩu phần dinh dưỡng bằng phần mềm Nutrikid để cân đối khẩu phần ăn cho trẻ.

- Nhà trường có kết nối mạng Internet cho tất cả các nhóm lớp để hỗ trợ cho việc tìm kiếm thông tin, tư liệu, nguồn tài nguyên sẵn có trên các trang mạng xã hội phục vụ cho hoạt động dạy học.

- 100% nhóm lớp đều ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày, giáo viên sử dụng các phần mềm như: Happykids, Kissmat, spark, bé vui học... lồng ghép vào các tiết dạy.

- Trong tổ chức hoạt động hằng ngày giáo viên sử dụng màn hình cảm ứng và phần mềm Parrk để dạy trẻ những kiến thức mới cũng như truyền đạt các nội dung của hoạt động. Trong hoạt động giáo viên cho trẻ thực hành trực tiếp, tương tác trên màn hình qua các trò chơi mà giáo viên thiết kế.

- Bên cạnh đó, một số giáo viên còn sử dụng các phần mềm khác như cắt, ghép các đoạn video, các bài nhạc để đưa vào giảng dạy cho phù hợp hơn.

- Đối với trẻ lớp lá giáo viên xây dựng kế hoạch cho trẻ làm quen với các thao tác cơ bản trên máy tính như nhấp chuột, tắt mở, chơi các trò chơi phát triển tư duy thông qua các phần mềm như: Happykids, Kissmat, spark, bé vui học... thông qua hoạt động vui chơi mỗi ngày.

- Trong đợt trẻ nghỉ dịch Covid-19 nhà trường khuyến khích giáo viên quay các clip dạy học, làm thí nghiệm, dạy kỹ năng cho trẻ. Đăng trên các kênh youtube, website. Nhằm chia sẻ đến phụ huynh thông tin dạy con em mình khi ở nhà. Kết quả có 20/20 giáo viên quay các clip dạy học.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả CSDL ngành Cập nhật kịp thời số liệu học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng năm... Báo cáo chính xác các số liệu từng đợt theo yêu cầu.

- Quản lý trang Website của trường tại địa chỉ mamnonhuongduong@bc.sgdbinhduong.edu.vn thường xuyên đăng tải các bài

viết, hoạt động của đơn vị, thông báo, tuyển sinh... và cập nhật thực đơn mỗi ngày.

- 100% CB, GV, NV trong trường lập Email cá nhân, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và nhà trường, đồng thời phổ biến đến CBGVVNV và phụ huynh toàn trường được biết Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT.

6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Phát triển cơ sở vật chất: Từ nguồn kinh phí của Trường: sửa chữa nhỏ nhà vệ sinh các lớp học, trang bị đồ dùng đồ chơi hàng năm. Từ nguồn khác: nhà trường đã tham mưu với các ban ngành và BDD CMHS, mạnh thường quân hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến cộng đồng, tạo niềm tin, sự tín nhiệm của phụ huynh học sinh. Có kế hoạch thực hiện hiệu quả giải pháp xã hội hóa, giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đầu tư trang thiết bị hiện đại phù hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học và các ban ngành triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

7. Xây dựng thương hiệu

Nhà trường đã từng bước xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của PHHS, xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu.

So sánh với các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ II, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập, căn cứ tình hình thực tế, nhà trường điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển, xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa. Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ và

xã hội hiện đại, tạo điều kiện để học sinh có thể trang bị cho mình các kiến thức, kỹ năng hội nhập đáp ứng chuẩn giáo dục quốc tế.

Lập kế hoạch phân công và kiểm tra từng bộ phận trong việc thực hiện tự kiểm tra, đánh giá theo bộ công cụ tiêu chuẩn làm tiền đề để đến khi hết hạn 5 năm, nhà trường sẽ tiếp tục đăng ký kiểm định chất lượng. Xem chất lượng đào tạo và kiểm định chất lượng như một giải pháp quan trọng để duy trì và phát triển nhà trường.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Ưu điểm

- Đã thực hiện kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị. Có nhận xét, đánh giá và kết luận xếp loại sau mỗi đợt kiểm tra.

- Kỷ cương nề nếp được chấn chỉnh có chuyển biến tốt.

- Tập thể sư phạm nhà trường nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và mục đích của việc kiểm tra nội bộ.

- Kiểm tra đúng nội dung yêu cầu, khách quan, công khai và nghiêm túc.

- Mọi hoạt động của nhà trường được thực hiện nghiêm túc và có nề nếp. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhiệt tình, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm của ngành của nhà trường, có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đều đạt từ khá trở lên, không có CB, GV, NV xếp loại yếu, kém.

2. Tồn tại, khuyết điểm.

+ Lan can nhà trường bị hư không an toàn cho trẻ thường xuyên gia cố

+ Mãn tường bị cũ.

+ Trần nhà mưa dột

3. Bổ sung điều chỉnh chiến lược

Bổ sung vào Chiến lược phát triển của nhà trường chỉ tiêu cải tạo sửa chữa lan can Inoc trong năm học và có kế hoạch sửa chữa, chống dột, xin sơn mới toàn bộ tường bên ngoài của các lớp học.

Trên đây là báo cáo rà soát bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường năm học 2021-2022 của Trường Mầm non Hướng Dương./.

Nơi nhận:

- PGDDT Bến Cát;

- Lưu VT.

